TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Bản án số: 128/2026/HS-ST Ngày 23-6-2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mộng Thu

Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Nguyễn Thị Thu K – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2026/QĐXXST-HS ngày 09/6/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn P, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Số A đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; số CCCD: 077203001828, cấp ngày 12/8/2021, tại: Cục C về TTXH; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; cha: Nguyễn Văn S; mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Á; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 30/9/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ T- Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H. Có mặt.

2. Lê Tiến D, sinh năm 2001 tại tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký thường trú: thôn B, xã T, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở trước khi bị bắt: 187A, đường N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; số CCCD: 034201004943, cấp ngày 13/9/2021, tại: Cục C1 về TTXH; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; cha: Lê Công R; mẹ: Đào Thị H

Bị bắt từ ngày 02/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ T - Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Thanh B, sinh năm 2006; địa chỉ: ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Anh Hồ Nam P1, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Cháu Võ Ngọc Anh T1, sinh ngày 20/3/2012. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Ngọc H1, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và ma tuý sử dụng, từ đầu tháng 9/2025, Nguyễn Tuấn P nhiều lần lên mạng xã hội Telegram, vào các hội nhóm mua ma tuý dạng nước (CBD), giao dịch thông qua người chuyển hàng (shipper), nhưng không nhớ rõ cụ thể thời gian, địa điểm, số tiền mua ma túy của từng người và mua của Lê Tiến D 02 lần để bán lại cho người mua, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 27/9/2025, D bán cho P 50ml chất tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với số tiền 1.200.000 đồng tại số A, N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lần thứ hai: Vào ngày 29/9/2025, D bán cho P 50ml chất tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với số tiền 1.200.000 đồng tại số A, N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi mua được ma tuý của người bán trong hội nhóm CBD và của D, P đã nhiều lần bán ma tuý cho người mua, cụ thể:

- Bán cho Hồ Nam P1 (sinh năm: 2001, nơi cư trú: Ấp H, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) 04 lần:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 20/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Vào ngày 22/9/2025, P bán cho P1 05ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 300.000 đồng.

+ Lần thứ ba: Vào ngày 24/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng.

+ Lần thứ tư: Vào ngày 26/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng.

Cả bốn lần giao nhận ma tuý đều tại Quảng trường P thuộc ấp H, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bán cho Võ Ngọc Anh T1 (sinh ngày: 20/3/2012, nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) nhiều lần nhưng chỉ nhớ được 02 lần gần nhất:

+ Vào ngày 27/9/2025, P bán cho T1 02ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 100.000 đồng.

+ Vào ngày 28/9/2025, P bán cho T1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 150.000 đồng.

Cả hai lần giao nhận ma tuý đều tại Công viên V thuộc xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bán cho Đoàn Thanh B (sinh năm: 2006, nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) 01 lần: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/9/2025, P hẹn bán cho Bạc 05ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 350.000 đồng, hẹn giao nhận tại khu vực gần quán cà phê "HUFU" thuộc ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. P chưa kịp giao ma tuý, B chưa giao tiền thì bị Công an xã Đ bắt quả tang.

Sau khi nghe thông tin Nguyễn Tuấn P bị bắt quả tang, Lê Tiến D đã đến Công an xã Đ đầu thú và thừa nhận đã bán ma tuý cho P.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn P và Lê Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

- Tại Kết luận giám định số 6925/KL-KTHS-MT ngày 06/10/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

+ Mẫu A1 gửi giám định có tổng thể tích 27ml, là ma túy, loại 5F-MDMB-PINACA.

+ Mẫu A2 gửi giám định có tổng thể tích 230ml, là ma túy, loại 5F-MDMB-PINACA.

+ Mẫu A3 gửi giám định có tổng thể tích 24ml, không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

+ Mẫu A4 gửi giám định có tổng thể tích 68ml, là ma túy, loại 5F-MDMB-PINACA.

+ Mẫu A5 gửi giám định có tổng thể tích 04ml, không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

Phòng PC09 (cơ sở 02) không xác định được hàm lượng do không có chất ma tuý chuẩn 5F-MDMB-PINACA để so sánh.

(Mẫu A1 là ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn P, mẫu A2-A5 là ma túy thu giữ của Lê Tiến D).

- Tại Kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 09/3/2026 Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận các mẫu chất lỏng thu giữ của Lê Tiến D có chứa 5F-MDMB-PINACA và Delta 9-THC. Theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, đây là các chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy. Cụ thể:

- Mẫu A1 là ma túy loại 5F-MDMB-PINACA có khối lượng 0,2789 gam.

- Mẫu A2 là ma túy loại 5F-MDMB-PINACA có khối lượng 4,2849 gam.

- Mẫu A3 là ma túy loại 5F-MDMB-PINACA có khối lượng 0,9180 gam.

- Mẫu A4 là ma túy loại Delta 9-THC có khối lượng 0,0860 gam.

Tổng cộng khối lượng của ma túy loại 5F-MDMB-PINACA là 5,4818 gam và ma túy loại Delta 9-THC là 0,0860 gam.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Tiến D đầu thú.

- *Vật chứng thu giữ và xử lý:*

+ Thu giữ của Nguyễn Tuấn P: 04 chai nhựa, nắp bằng nhựa màu vàng, cao 05 cm, đường kính 02 cm, bên trong chứa ma tuý dạng nước (CBD); 01 chai nhựa, nắp bằng nhựa màu trắng, cao 11 cm, đường kính 04 cm, bên trong chứa ma tuý dạng nước (CBD); 01 điện thoại di động, hiệu iPhone 12 Promax, màu xanh dương, đã qua sử dụng.

+ Thu giữ của Lê Tiến D: 21 chai nhựa, nắp bằng nhựa màu trắng, cao 05 cm, đường kính 02 cm, bên trong chứa ma tuý dạng nước (CBD); 09 chai nhựa, nắp bằng nhựa màu trắng, cao 11 cm, đường kính 04 cm, bên trong chứa ma tuý dạng nước (CBD). 01 điện thoại di động, hiệu IPhone SE, màu trắng, đã qua sử dụng.

Sau khi giám định được niêm phong lại trong 01 thùng giấy vụ số 358/C09B ngày 11/3/2026.

Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 quản lý, chờ xử lý.

Cáo trạng số 31/CT-VKSHCM-KV ngày 25/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn P tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lê Tiến D tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Tiến D tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng các điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

38 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Lê Tiến D từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ đối với:

+ 01 thùng giấy đã được niêm phong vụ số 358/C09B ngày 11/3/2026 của V tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động, hiệu IPhone 12 Promax, màu xanh dương, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động, hiệu IPhone SE, màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Truy thu số tiền 1.050.000đ (Một triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) bị cáo P thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho Hồ Nam P1, Võ Ngọc Anh T1.

+ Truy thu số tiền 2.400.000đ (Hai triệu, bốn trăm ngàn đồng) bị cáo D thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo P.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Tại phiên toà, những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi của các bị cáo được xác định như sau:

[2.1]. Hành vi của bị cáo Lê Tiến D:

Vào các ngày 27/9/2025 và 29/9/2025, tại số A, N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Tiến D đã 02 lần bán ma tuý cho Nguyễn Tuấn P, mỗi lần bán 50ml chất tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với số tiền 1.200.000 đồng. Ngoài ra, D còn tàng trữ 5,2029 gam ma tuý loại 5F-MDMB-PINACA và 0,0860 gam ma túy loại Delta 9-THC mục đích để bán.

[2.2]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn P:

- Bán ma tuý cho Hồ Nam P1: Sau khi mua được ma tuý của người bán trong hội nhóm CBD trên mạng xã hội và của D, từ ngày 20/9/2025 đến ngày 30/9/2025, tại Quảng trường P thuộc ấp H, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, P đã 04 lần bán ma tuý cho Hồ Nam P1, mỗi lần 03ml - 05ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng/lần vào các ngày 20/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng; ngày 22/9/2025, P bán cho P1 05ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng; ngày 24/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng; ngày 26/9/2025, P bán cho P1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 200.000 đồng.

- Bán cho Võ Ngọc Anh T1 dưới 16 tuổi nhiều lần nhưng chỉ nhớ được 02 lần gần nhất:

+ Vào ngày 27/9/2025, P bán cho T1 02ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 100.000 đồng.

+ Vào ngày 28/9/2025, P bán cho T1 03ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 150.000 đồng.

Cả hai lần giao nhận ma tuý đều tại Công viên V thuộc xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/9/2025, P hẹn bán cho Bạc 05ml tinh dầu CBD (ma tuý dạng nước) với giá 350.000 đồng, hẹn giao nhận tại khu vực gần quán cà phê "HUFU" thuộc ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. P chưa kịp giao ma tuý, B chưa giao tiền thì bị Công an xã Đ bắt quả tang. Khi khám xét phát hiện P còn tàng trữ 0,2789 gam ma tuý loại 5F-MDMB-PINACA mục đích để bán.

Các bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được việc mua, bán trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích kiếm lợi nhuận mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Cáo trạng số 31/CT-VKSHCM-KV ngày 25/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn P tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Tiến D tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về đồng phạm, tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các

bị cáo gây ra:

Về đồng phạm: Các bị cáo thực hiện việc mua, bán trái phép chất ma tuý để hưởng lợi độc lập, không có đồng phạm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng rất lớn tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây nên sự bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được rõ ma túy có tác hại rất xấu đến gia đình, xã hội, sức khỏe người sử dụng, làm mất kiểm soát hành vi, gây ảo giác, hoang tưởng, bị kích động mạnh; ma túy là một trong những tác nhân làm phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác nhưng vẫn mua bán với mục đích kiếm lời. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo, qua đó mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe các bị cáo, giúp các bị cáo nhận ra sai lầm để sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo D đầu thú, gia đình bị cáo có ông nội và cậu là liệt sĩ; trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bị cáo P được Ban chỉ huy Quân sự tỉnh B tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy các bị cáo nhiều lần bán trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo P bán nhiều lần hơn và bán ma tuý cho người dưới 16 tuổi nên phải chịu mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo D.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với Đoàn Thanh B có hành vi liên hệ mua ma tuý của bị cáo Nguyễn Tuấn P vào 30/9/2025, tuy nhiên chưa thực hiện giao dịch nào với P thì bị bắt quả tang nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với B.

Đối với những người bán ma tuý cho D và P trên Telegram, hiện tất cả không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[7.1]. Tịch thu tiêu huỷ vật chứng, công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo vì không còn giá trị sử dụng hoặc không được phép lưu hành:

+ 01 thùng giấy đã được niêm phong vụ số 358/C09B ngày 11/3/2026 của V tại Thành phố Hồ Chí Minh;

[7.2]. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động, hiệu IPhone 12 Promax, màu xanh dương, đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn P.

+ 01 điện thoại di động, hiệu iPhone SE, màu trắng, đã qua sử dụng của Lê Tiến D.

[7.3]. Truy thu của Nguyễn Tuấn P số tiền 1.050.000đ (Một triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) bị cáo P thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho Hồ Nam P1; Võ Ngọc Anh T1.

[7.4]. Truy thu của Lê Tiến D số tiền 2.400.000đ (Hai triệu, bốn trăm ngàn đồng) bị cáo D thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo P.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tuấn P; Lê Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

II. Hình phạt:

1. Áp dụng các điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/9/2025.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/10/2025.

III. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2. Tịch thu tiêu huỷ vật chứng, công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo vì không còn giá trị sử dụng hoặc không được phép lưu hành:

+ 01 thùng giấy đã được niêm phong vụ số 358/C09B ngày 11/3/2026 của V tại Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động, hiệu IPhone 12 Promax, màu xanh dương, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động, hiệu IPhone SE, màu trắng, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh quản lý bảo quản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 114/BB-PTHADS (13) ngày 26/5/2026.

4. Truy thu của Nguyễn Tuấn P số tiền 1.050.000đ (Một triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) bị cáo P thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho Hồ Nam P1; Võ Ngọc Anh T1.

5. Truy thu của Lê Tiến D số tiền 2.400.000đ (Hai triệu, bốn trăm ngàn đồng) bị cáo D thu được từ việc bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo P.

IV. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Nguyễn Tuấn P, Lê Tiến D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

V. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 13Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Thị Châm